TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 198/2025/QĐST- VDS	*Thành phố Huế, ngày 19 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HUẾ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Mai Thị Mộng Trinh;

Thư ký phiên họp: Ông Lê Trương Bảo Long - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Huế tham gia phiên họp: Bà Phan Thị Hoài Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2025 tại Tòa án nhân dân khu vực 1 - Huế mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 198/2025/TLST-VDS ngày 01/10/2025 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số /2025/QĐST-VDS ngày 10 tháng 12 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Lê Thúc Đ, sinh ngày 10/09/1970; căn cước công dân số 040070029547; địa chỉ: Số A đường N, phường T, thành phố H, có mặt;

* *Những người tham gia tố tụng khác:*

- *Người làm chứng:*

+ Bà Lê Thị H, sinh năm 1958; địa chỉ: Số A đường N, phường A, thành phố H, có mặt;

+ Bà Lê Thị M, sinh năm 1967; địa chỉ: Số A đường N, phường T, thành phố H, có mặt;

+ Ông Lê Thúc L, sinh năm 1965; địa chỉ: Số A đường N, phường T, thành phố H, có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 09/9/2025 và lời khai của ông Lê Thúc Đ trình bày: Cha mẹ ông là ông Lê Thúc C, sinh năm 1930 (chết năm 2021) và bà Hồ Thị N, sinh năm 1937 (Chết năm 2021). Quá trình chung sống ông bà sinh 05 người con chung gồm: Lê Thị H, sinh năm 1958; Lê Thúc L, sinh năm 1965; Lê Thị M, sinh năm 1967; Lê Thúc Đ, sinh năm 1970 và Lê Thị S, sinh năm 1973.

Em gái của ông là bà Lê Thị S từ nhỏ đã có bệnh lý về tâm thần, đi lại khó khăn, không đi học, không biết tiền bạc cũng như không thể tự nuôi sống bản thân, việc ăn uống, vệ sinh cá nhân không tự chủ, mọi sinh hoạt đều do người nhà trực tiếp chăm sóc, trí tuệ chậm phát triển. Ủy ban nhân dân phường T, thành phố H đã xác nhận bà S bị khuyết tật trí tuệ, mức độ đặc biệt nặng.

Nay có những giao dịch dân sự liên quan đến bà S, nên ông Đ làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà S là một người mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định ông làm người giám hộ cho bà S.

- Ý kiến trình bày của người làm chứng: Tại biên bản lấy lời khai và các bản khai của bà Lê Thị H, ông Lê Thúc L và bà Lê Thị M đều xác nhận lời trình bày của ông Đ là hoàn toàn đúng và nhất trí với yêu cầu của ông Đ.

Tại phiên họp, bà H, ông L và bà M đồng ý với yêu cầu của ông Đ đề nghị Tòa án tuyên bố bà Lê Thị S là một người mất năng lực hành vi dân sự, chỉ định ông Lê Thúc Đ làm người giám hộ cho bà Lê Thị S.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Huế phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự: Căn cứ vào các Điều 361, 367, 369, 376, 378 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 22, 46, 47, 48, 51, 57, 58, 59 Bộ luật Dân sự; đề nghị: Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Lê Thúc Đ, tuyên bố bà Lê Thị S là một người mất năng lực hành vi dân sự, chỉ định ông Lê Thúc Đ làm người giám hộ cho bà Lê Thị S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 1 – Huế nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Ông Lê Thúc Đ yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Lê Thị S, sinh năm 1973; nơi thường trú: Số A đường N, phường T, thành phố H là một người mất năng lực hành vi dân sự. Căn cứ khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Bộ luật tố dụng dân sự, luật tố tụng hành chính, luật tư pháp người chưa thành niên, luật phá sản và luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án xác định đây là việc dân sự về yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân khu vực 1 - Huế.

[2] Về thủ tục tố tụng: Ông Lê Thúc Đ có mặt tại phiên họp là đã chấp hành đúng pháp luật tố tụng dân sự nên Tòa án tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự theo quy định tại khoản 2 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về yêu cầu của đương sự: Ông Lê Thúc Đ yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Lê Thị S là một người mất năng lực hành vi dân sự.

Xét thấy, theo lời khai của những người làm chứng đều xác nhận vào năm 03 tuổi, bà Lê Thị S có lần bị sốt cao lên cơn động kinh, mất ý thức, lớn lên không thể đi học, không biết tiền bạc, không tự lao động để nuôi sống bản thân được; việc ăn uống, vệ sinh cá nhân không tự chủ, mọi sinh hoạt đều do người nhà trực tiếp chăm sóc, trí tuệ chậm phát triển. Ngày 28/8/2025, Ủy ban nhân dân phường T, thành

phố H đã cấp giấy xác nhận khuyết tật đối với bà S, xác nhận bà S bị khuyết tật trí tuệ, mức độ đặc biệt nặng.

Quá trình giải quyết việc dân sự, Tòa án đã trưng cầu giám định về năng lực hành vi dân sự của bà Lê Thị S. Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 2263/KLGĐ ngày 08/12/2025 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền T đã kết luận tại thời điểm hiện tại của bà Lê Thị S như sau:

"a. Kết luận theo tiêu chuẩn y học: Chậm phát triển tâm thần nặng (F722-ICD-10) + động kinh cơn lớn (G40-ICD-10)/ di chứng viêm não (G09-ICD-10).

b. Kết luận về năng lực hành vi dân sự: Mất khả năng nhận thức, làm chủ hành vi."

Căn cứ vào các chứng cứ và kết luận giám định pháp y tâm thần và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp có đủ cơ sở xác định bà Lê Thị S là một người mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Điều 22 Bộ luật Dân sự. Ông Lê Thúc Đ là người giám hộ cho bà Lê Thị S. Ông Đ thực hiện quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại các Điều 46, 57, 58, 59 Bộ luật Dân sự.

Việc đăng ký giám hộ và giám sát việc giám hộ thực hiện tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú của người được giám hộ hoặc người giám hộ thực hiện đăng ký giám hộ.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Ông Lê Thúc Đ phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376 và Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Bộ luật tố dụng dân sự, luật tố tụng hành chính, luật tư pháp người chưa thành niên, luật phá sản và luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

- Căn cứ các Điều 22, Điều 46, Điều 47, Điều 48, Điều 51, Điều 57, Điều 58, Điều 59 Bộ luật Dân sự; Điều 4, Điều 6, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Lê Thúc Đ.

2. Tuyên bố: Bà Lê Thị S, sinh ngày 08/10/1973; căn cước công dân số 040173028423; nơi thường trú: Số A đường N, phường T, thành phố H là một người mất năng lực hành vi dân sự.

3. Ông Lê Thúc Đ là người giám hộ cho bà Lê Thị S theo quy định pháp luật. Ông Lê Thúc Đ có quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại các Điều 57, Điều 58 và Điều 59 Bộ luật Dân sự.

Việc đăng ký giám hộ và giám sát việc giám hộ thực hiện tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú của người được giám hộ hoặc người giám hộ thực hiện đăng ký giám hộ.

4. Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Ông Lê Thúc Đ phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông Lê Thúc Đ đã nộp là 300.000 đồng, tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000350 ngày 01/10/2025 của Thi hành án dân sự thành phố H.

5. Đương sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Huế;
- VKSND khu vực 1 - Huế;
- UBND phường Thanh Thủy, thành phố Huế;
- Đương sự ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Mai Thị Mộng Trinh